

CỤC THADS TỈNH HẬU GIANG
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THỊ XÃ LONG MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 122/TB-THADS

Long Mỹ, ngày 20 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 165/2018/QĐST-DS ngày 27/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Bản án số 156/2019/DS-ST ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Bản án số 212/2019/DS-ST ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 68/QĐ-CCTHADS ngày 01/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 173/QĐ-CCTHADS ngày 03/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 408/QĐ-CCTHADS ngày 13/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 03/QĐ-CCTHADS ngày 29/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 120.1023/CT-SAG ngày 06/10/2023 của Công ty TNHH thẩm định giá SAG;

Căn cứ Thông báo số 121/TB-THADS ngày 17/10/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 17/10/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ;

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ lựa chọn: **Công ty Đấu giá hợp danh Xuyên Á.**

Địa chỉ: Lầu 9, Tòa nhà Viễn Đông, số 14 Phan Tôn, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên của ông Trần Thanh Việt, bà Nguyễn Thị Thu Cúc và bà Lưu Thị Bé như sau:



I. Tài sản thẩm định 1: Thừa số 296 + 297, tờ bản đồ số 18.

1. Đất CLN, diện tích 5639,50m², đơn giá 162.806 đồng, thành tiền: 918.144.437 đồng.

2. Đất LUA, diện tích 4.000m², đơn giá 152.806 đồng, thành tiền: 611.224.000 đồng.

3. Đất CLN thuộc HLBVAT đường bê tông, diện tích 49,30m², đơn giá 65.000 đồng, thành tiền: 3.204.500 đồng.

4. Cây trồng trên đất: 69.675.000 đồng.

II. Tài sản thẩm định 2: Thừa số 298, tờ bản đồ số 18.

1. Đất CLN, diện tích 177,80m², đơn giá 259.703 đồng, thành tiền: 46.175.193 đồng.

2. Đất CLN thuộc hành lang BVAT đường bê tông, diện tích 170m², đơn giá 65.000 đồng, thành tiền: 11.050.000 đồng.

3. Đất CLN thuộc hành lang BVAT Sông cái lớn, diện tích 679,70m², đơn giá 65.000 đồng, thành tiền: 44.180.500 đồng.

4. Công trình xây dựng: 111.965.288 đồng.

5. Cây trồng trên đất: 6.329.000 đồng.

Giá khởi điểm: 1.821.948.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm hai mươi một triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Vậy, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ thông báo tổ chức bán đấu giá được lựa chọn, đương sự được biết./.

(Kèm theo bảng chấm điểm của Chấp hành viên)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Trang TTĐT cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- Cổng TTĐTQG về đấu giá tài sản;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN**Phạm Hoàng Hưng**

KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ VỤ TRẦN THANH VIỆT, NGUYỄN THỊ THU CÚC VÀ LƯU THỊ BÉ (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn):

| TT | NỘI DUNG | Công ty Đấu giá Hợp danh Xuyên Á | Công ty Đấu giá hợp danh Đông Nam |
|-----------|---|-------------------------------------|---|
| I | <i>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</i> | | |
| 1 | Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá | 11 | 11 |
| 2 | Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá | 8 | 8 |
| 3 | Có trang thông tin điện tử đang hoạt động | 2 | 2 |
| 4 | Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến | 0 | 0 |
| 5 | Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá | 1 | 1 |
| II | <i>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả</i> | | |
| 1 | Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan | 4 | 4 |
| 2 | Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao | 4 | 4 |
| 3 | Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá | 4 | 4 |
| 4 | Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá | 4 | 4 |
| 5 | Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá | 3 | 3 |
| 6 | Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá | 3 | 3 |

| III Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản | | | |
|--|--|----|----|
| 1 | Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá | 6 | 6 |
| 2 | Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm | 16 | 10 |
| 3 | Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) | 5 | 5 |
| 4 | Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản | 3 | 3 |
| 5 | Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản | 4 | 4 |
| 6 | Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng | 2 | 5 |
| 7 | Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động | 3 | 3 |
| 8 | Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn | 0 | 1 |
| IV Thủ lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp | | | |
| 1 | Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính | | |
| 2 | Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính) | | |
| 3 | Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với | 5 | 5 |

| | | | |
|---------------------|---|--------------|--------------|
| | mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính) | | |
| V | Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định | | |
| 1 | Là tổ chức đấu giá chuyên nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Hậu Giang | 5 | 5 |
| Tổng số điểm | | 93 | 91 |
| VI | Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố | | |
| 1 | Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố | Đủ điều kiện | Đủ điều kiện |

- Tổ chức đấu giá được chọn: Công ty đấu giá hợp danh Xuyên Á.
- Tổ chức đấu giá không được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam.

